

## NGHỀ ĐẠC ĐIỀN VÀ NỖI CÔ ĐƠN TRONG *LÂU ĐÀI* CỦA FRANZ KAFKA

Dương Thị Ánh Tuyết

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Quảng Bình

**Tóm tắt.** *Lâu đài* là cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của Kafka. Tác phẩm với hình ảnh biểu tượng “lâu đài” chuyển tải nhiều ý nghĩa sâu sắc về nhân sinh. Trong đó, sự đánh mất bản thể và nỗi cô đơn là hai vấn đề nổi trội. Trong tác phẩm này, Kafka đã khắc họa K. trở thành một nhân vật đại diện cho ông và thời đại. Một con người mang khát vọng tốt đẹp để phụng sự cộng đồng lại phải đối diện với sự chối bỏ của đồng loại và bị ném sang bên đường như một kẻ vô tích sự. Dầu thế, K. vẫn không ngừng nỗ lực giao tiếp, không chấp nhận sự xa lánh. K. luôn muốn được hòa nhập, được làm một con người bình thường.

**Từ khóa:** *Lâu đài*, Kafka, nghề đặc điền, nỗi cô đơn.

### 1. Mở đầu

Franz Kafka (1883-1924) là hiện tượng văn chương độc đáo nhất thế kỉ XX. Sự xuất hiện của ông thoát tiên là quá khiêm tốn. Hầu như chẳng ai biết đến cái tên Kafka. Nhưng kể từ sau khi ông chết, thế giới bỗng trở nên “giống hệt như thế giới của Kafka” (ý của Đặng Anh Đào). Tên tuổi ông kể từ đó trở thành một phần không thể tách rời của văn minh nhân loại. Kafka đã khiến việc đọc văn trở nên khác biệt đến mức mà đã gây nên nỗi hoang mang lớn trong tiếp nhận văn học. Thời gian qua đi, sự hiện diện của quan niệm hậu hiện đại như thể chấp cánh cho những tư tưởng của Kafka dễ dàng đến với nhân loại hơn. Ngày nay, người đọc tôn vinh Kafka hơn bất cứ một nhà văn vĩ đại nào từng hiện diện trên trái đất.

Nghiên cứu về Kafka trên thế giới và Việt Nam đã có đến cả triệu công trình. Có thể kể các công trình tiêu biểu: Đặng Anh Đào, bài viết *Franz Kafka* in trong *Văn học phương tây* [1]; Lê Huy Bắc, *Franz Kafka – Người tẩy não nhân loại* [2]; Roy Pascal, *Kafka's narrators: A study of his stories and sketches* [4]; Julian Preece (ed), *The Cambridge Companion to Kafka* [5]; James Rolleston (ed), *A companion to the Works of Franz Kafka* [6]; David Suchoff, *Critical Theory and the Novel (Mass Society and Cultural Criticism in Dickens, Melville, and Kafka)* [7]; Alan Udoff (ed), *Kafka and the Contemporary Critical Performance* [8]; Christopher Scott Wyatt, *Franz Kafka – Biography* [9]... Về bài đăng trên các tạp chí có thể kể đến *Chi tiết biểu tượng trong sáng tạo nhân vật của Franz Kafka* của Nguyễn Thị Thắng [10]; *Giọng điệu trần thuật trong truyện ngắn Franz Kafka* của Đoàn Thị Việt Nga [11] hay *Đọc Hóa thân, Lâu Đài của Kafka: sự loay hoay của kiếp người* của Nguyễn Thành Trung [12]. Các công trình này khảo sát tác phẩm Kafka từ nhiều góc độ như Xã hội học, Tự sự học, Phân tâm học,... và đã đưa ra nhiều kết luận thú vị về những cách tân nghệ thuật, về mối quan hệ cha – con của Kafka, về những triết lí độc đáo của Kafka về cuộc sống con người... Có thể thấy thân phận con người cá nhân là điều được nhiều tác giả chú ý đến. Đây là những gợi ý để chúng tôi thực hiện công trình nghiên cứu này với một cách tiếp cận mang tính “đời thường”: nghề nghiệp và tâm tình của K..

---

Ngày nhận bài: 2/3/2021. Ngày sửa bài: 29/4/2021. Ngày nhận đăng: 10/5/2021.

Tác giả liên hệ: Dương Thị Ánh Tuyết. Địa chỉ e-mail: [duongtuyet77@gmail.com](mailto:duongtuyet77@gmail.com)

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Nghề đặc điền của K.

Những năm cuối thế kỉ XIX và giai đoạn đầu XX, thời đại Kafka sống là “thời đại mất Chúa”. Đế chế Áo - Hung tan rã, hiểm họa phát xít đang rình rập, nền kỹ trị lớn mạnh đang ngày càng tha hóa nhân phẩm và xóa dấu lương tri. Sống trong thời đại ấy, con người như thể cảm thấy mình đã đánh mất chiếc chìa khóa để mở cánh cổng cuộc đời. Họ bơ vơ, lạc lõng, không phương hướng, không còn Chúa để bầu vùi, họ lạc vào một mê cung của nỗi lo âu và sợ hãi, của trạng thái phi lí toát lên từ lời khẩn khoản kêu cứu của con người và sự lặng im như đến tuyệt đối của cuộc đời.

Kafka thể hiện rất rõ sự hoang mang, phi lí đó trong tác phẩm *Lâu đài*. Cuốn tiểu thuyết kể về nhân vật chính là K., chàng nhân viên đặc điền, một biểu tượng rõ nét cho nỗi bất hạnh cùng quẫn của con người của thời đại. Khi đến ngôi làng nằm trước cái lâu đài của bá tước West West, sau hành trình đi bộ dài qua lớp tuyết dày, K. chẳng muốn làm gì hơn là vùi mình sâu vào giấc ngủ. Anh vào quán trọ và ngủ bên lò sưởi, chỉ thức dậy khi có người muốn xem giấy phép ở lại thị trấn của anh. Từ đầu mỗi thăm vấn này, người đọc mới có thể biết thêm về hành vi và tung tích của nhân vật. K. giải thích rằng anh vừa mới đến và lí do đến là ngài bá tước muốn thuê anh làm người đặc điền. Đương nhiên là người ta chẳng thể tin anh ngay trong cái thời buổi mà sự hoài nghi mọi thứ đã lớn quá đỗi. Một cú điện thoại gọi đến lâu đài xác minh lời của K., và bằng cách đó, K. được phép ở lại.

Sáng hôm sau, K. đi trên con đường tuyết dẫn đến cái lâu đài. Cái huyền ảo hoang đường xuất hiện: con đường K. đi cứ vòng vèo mãi không đưa K. đến lâu đài. Sau một hồi trên con đường quanh co, anh bắt đầu mệt mỏi và dừng lại ở ngôi nhà lạ để nghỉ ngơi. Chiều tối, K. quay lại quán trọ bằng xe trượt tuyết. Tại quán trọ, K. gặp hai người đàn ông đến từ lâu đài. Họ tự giới thiệu là Arthur và Jeremiah và nói cho K. biết họ là phụ tá cũ của K. Một sự phi lí kì quặc vì rõ là K. trước đó chưa từng quen biết họ. Dầu thế, K. vẫn chấp nhận vì anh thấy họ từ lâu đài đến nên nghĩ là ai đó đã phái chúng đến để giúp việc cho anh. Vì hai đứa rất giống nhau, anh không thể phân biệt nên gọi cả hai là Arthur. Một ẩn dụ cho sự đồng phục nhân phẩm. Đáng quan tâm hơn là việc K. chấp nhận sự đồng phục đó. Người đọc sẽ thấy đây là sự chấp nhận bất đắc dĩ. K. bị đặt vào tình thế phải chấp nhận cái sự không thể không chấp nhận, một sự bất lực đầy phi lí của con người.

K. gọi điện đến lâu đài. Có một giọng nói của ai đó bảo anh rằng chẳng thể nào đến được lâu đài. Không lâu sau đó, người đưa thư tên là Barnabas mang đến bức thư của ngài Klammm, người quản lí lâu đài. K. nhận lệnh đến trình diện với trưởng làng. Tại đó, K. được thu xếp cho ở một phòng trong quán trọ. Tại đây K. quen với Olga và Amalia. Một biểu tượng cho cái đẹp và là ẩn dụ cho thảm họa mà nhân vật của Kafka phải gánh chịu. Khi Olga đi mua bia ở quán rượu bên cạnh, K. đi cùng cô. Ở quán rượu, K. biết anh chỉ được đón chào ở quầy, các phòng khác đều để dành cho phục vụ cho các quý ông lâu đài, K. không được phép vào đó. Có một giới hạn luôn đặt ra cho nhân vật của Kafka. Cái giới hạn với quyền năng vô biên, nhân vật không thể bước qua, và nếu có bước qua thì hoặc họ sẽ rơi vào xứ sở hư vô và hoặc sẽ rơi vào một giới hạn khác, đầy trở lực hơn.

Vẫn xuất hiện tình huống giải cứu trong tác phẩm Kafka. Nhưng sự giải cứu đó, rốt cuộc cũng chỉ đưa nhân vật vào một cạm bẫy khác mà thôi. K. làm quen với cô hầu gái Frida, người muốn cứu anh thoát khỏi Olga và gia đình cô ta, vì theo cô ta, gia đình Olga ấy rất xấu. K. bước vào một cuộc phiêu lưu kì quặc khác. Frida giấu K. dưới quầy. K. không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Anh biết Frida là nhân tình của Klammm. Nhưng Frida lại quyết định sống với K. nếu anh đồng ý. K. nghĩ anh có thể cưới Frida. Một thách thức không hề nhỏ được đặt ra cho K. và anh chấp nhận cuộc chơi đầy mạo hiểm đó. Với quyết tâm vào lâu đài cho bằng được, K. nghĩ anh

sẽ có cơ hội nếu cưới một cô gái là tình nhân của viên quản lí lâu đài. Nhưng lực cản lại xuất hiện. Arthur và Jeremiah vào phòng theo dõi họ. K. đuổi chúng đi. Frida quyết định đến ở chỗ quán rượu nơi K. đang ở. Sau đó, K. đến gặp trưởng làng, người đang nằm liệt giường vì bệnh gút. Ông ta nói cho K. biết rằng nhiều năm trước đây lâu đài cần một người đặc điền nhưng do thất lạc các mối liên lạc nên chẳng ai biết K. lại đến để nhận cái nhiệm vụ mà bây giờ không cần thiết nữa.

K. đưa cho trưởng làng xem bức thư của Klamm. Trưởng làng nói điều đó không quan trọng nữa vì nhu cầu đặc của lâu đài giờ không còn nữa. Ông ta khẳng định việc K. đến chỉ do một sự nhầm lẫn nào đó. Nhưng lúc này, K. lại muốn ở lại để tìm kiếm một công việc nào đó và được làng chấp nhận làm một thành viên. Khi K. quay về quán rượu, Frida đã dọn dẹp xong căn phòng của anh. Hiệu trưởng trường học đến đề nghị anh làm chân phụ trưởng. K. chấp nhận, thế là anh đã trở thành một thành viên của làng. Tối đó, K., Frida và hai gã giúp việc đến sống ở trường. Sáng hôm sau, hai gã đó mâu thuẫn và cãi cọ với các giáo viên, K. sa thải chúng. Vẫn đau đầu với việc vào lâu đài, sau khi làm xong nhiệm vụ trong ngày, K. đến nhà Barnabas xem thử lâu đài có ban chỉ thị gì cho mình. Tại đây, K. lại rơi vào vòng xoáy phiền toái mới. Olga giải thích cho K. biết rằng gia đình cô bị tẩy chay bởi vì Amalia từ chối không chịu làm tình nhân của một trong những quý ông ở lâu đài. Ông ta viết cho Amalia một bức thư cực kì thô lỗ, tục tĩu và Amalia đã hủy bỏ nó. Sau việc đó, toàn bộ dân làng quay ra chống lại họ. K. hứng thú theo dõi câu chuyện đến mức quên khuấy rằng anh đã ngồi lại quá muộn. Khi chuẩn bị về, K. thấy Jeremiah ở bên ngoài theo dõi anh. K. đi ra cửa sau và đến hỏi Jeremiah lí do gã ở đó. Gã nói Frida bảo gã theo dõi. Cô đã quay trở lại làm hầu bàn ở quán rượu và không muốn nhìn mặt K. nữa.

Cuối cùng lâu đài cũng cử đại diện đến gặp K. Barnabas đến đưa tin rằng một trong những người quan trọng nhất của lâu đài đang đợi gặp K. ở quán rượu. Đây là Erlanger, một trong những thư kí chủ chốt của Klamm. Tại quán rượu, K. được biết người đó đã đi ngủ. K. kiên nhẫn đứng chờ. Khi đứng ở hàng lang, K. thấy Frida đang ở trên lối rẽ của hành lang. Anh chạy theo cô để giải thích lí do anh ở lại quá lâu với Olga rồi đề nghị quay trở lại sống cùng mình. Ngay lúc Frida tỏ vẻ mũi lòng, thì Jeremiah xuất hiện thuyết phục cô đi theo hắn. Frieda vĩnh viễn rời bỏ K.. K. bị cô phục vụ Pepi tán tỉnh rồi hẹn hò với cô, nhưng bà chủ quán lại xen vào trao đổi với K. về chuyện quần áo. Tác phẩm kết thúc bằng lời hẹn của bà chủ quán là sẽ mời K. đến xem số quần áo mới của bà ta sắp được gửi đến.

Đã rõ, thế giới lâu đài là một thế giới mê cung, con người sống trong thế giới ấy như những cái bóng vật vờ vô định. Lê Huy Bắc cho rằng, bản thân mỗi nhân vật của Kafka đã là một mê lộ. Nhưng đồng thời chúng lại là “thực thể không ý thức trước thực trạng mê lộ của mình” [1,189]. Nhà văn ném nhân vật vào một tình huống phi lí bất khả cưỡng. Họ trở nên bị động và bị cuốn theo bất cứ tác động nào từ phía quyền uy nhất cho đến những người có thân phận thấp kém. Xem thế đâu có nghề nghiệp hẳn hoi nhưng nhân vật của Kafka bị lôi tuột xuống dưới đáy của xã hội. Họ trở thành những cái bóng bám theo bất cứ ai vô tình ngang qua đời họ, như một sự cứu rỗi, cốt để khẳng định chí ít họ vẫn đang tồn tại trên đời.

Nhân vật K. đến lâu đài để nhận công việc đặc điền, có nghĩa là anh đã đoạn tuyệt với thế giới bên ngoài, tức là anh muốn tìm một công việc để ổn định cuộc sống ở một thế giới mới, đồng nghĩa với việc anh muốn tồn tại như một con người. Nhưng khi anh đến và dần thân vào mê cung của thế giới lâu đài mà ở đó chỉ có cánh cửa vào duy nhất đóng lại không lối ra. Và từ đây, anh sống với chuỗi ngày tù ngục: anh không được làm công việc của mình, không được sống cuộc đời của chính mình, dân làng không chấp nhận anh, lâu đài không tiếp đón anh, nhưng tất cả không buông tha anh. K. phải sống trong sự giám sát, xoi mói của lâu đài và dân làng. Từ một người tự do, nghe theo yêu cầu đến đặc điền, K. đã rơi vào thảm cảnh nhân sinh. Ở đây, người đọc có thể thấy K. như là hiện thân của con người hiện đại, lạc lõng ngay trong chính

cuộc đời mình.

## 2.2. Nỗi cô đơn của K.

K. đi tìm một lời giải thích cho sự triệu tập đầy quan liêu đó và lâu đài là cơ quan quyền lực cao nhất, nơi anh có thể tìm được câu trả lời xác đáng. Nhưng nỗ lực tiếp cận lâu đài của anh càng lớn bao nhiêu thì lâu đài càng bỏ xa anh bấy nhiêu. Lâu đài là nơi không thể đến, không thể xâm phạm, cho dù nó hiện diện trước mắt anh và cả bản dân thiên hạ. K. sống trong trạng thái lo âu, bất an hơn bao giờ hết. Đọc *Lâu đài*, người đọc không khỏi bàng hoàng trước sự phi lý, đầy bi kịch của thế giới. Lâu đài là nơi Kafka đem nhân vật của mình đến đó và khép lại cánh cửa duy nhất, cắt đứt mọi liên lạc của nó với thế giới bên ngoài. Sáu ngày K. sống ở ngôi làng trước lâu đài là sáu ngày tù ngục. Nơi đây K. đã đánh mất quê hương, K. không còn gia đình, bè bạn. K. cô đơn hơn bao giờ hết, và có những khoảng khắc anh nhớ về quê hương khi ngẩng nhìn lâu đài mà phát hiện “lâu đài này chỉ là một thị trấn thâm hại; những ngôi nhà ở đây chỉ khác những căn nhà gỗ làng quê là được xây bằng đá, những lớp vữa trên tường đã tróc từ lâu, và hình như đá cũng lở vụn ra. K. thoáng nhớ tới thị trấn quê hương của chàng: nó cũng không có chút thua kém cái gọi là Lâu đài này” [3,29-30]. Ý nghĩ về quê hương đó cứ day dứt mãi trong lòng nhân vật “Thông minh hơn nếu chàng đã về quê cũ, lần cuối cùng chàng về thăm quê đã lâu rồi. và chàng thăm so sánh gác chuông nhà thờ ở nhà với gác chuông nhà thờ ở trên này” [3,30]. K. đến đây đã gần đi trọn con đường vong thân của nỗi cô đơn cùng tận của con người.

Con người cô đơn đứng trước sự vật gợi nhớ quê hương cũng là niềm tin cứu cánh trong tâm hồn. Nhưng đây là chớp sáng cho mỗi người thức tỉnh và trầm tư trước mê cung của cõi lòng mình. Như vậy, trong mê cung ấy, cái phi lý là đối tượng nhận thức và không thể nhận thức. Nó không ở đâu xa mà ở ngay trong cuộc sống chi phối vận mệnh con người. Nhân vật suy nghĩ, cái phi lý dẫn đường đi đến cuối truyện. Thế giới của *Lâu đài* là một thế giới với một hệ thống pháp lý tồn tại vô hình, được giăng mắc khắp nơi, các công chức lâu đài đại diện cho một thứ pháp luật không thể thấy được, còn làng và dân làng là biểu tượng của hiện thực trần thế định mệnh. Hai thế giới này tạo thành một mê cung bí ẩn không lối vào và cũng không có lối ra. Lâu đài là một tòa pháo đài bất khả xâm phạm còn ngôi làng chấp nhận những gì nó đã sẵn có, nơi đã được phân định ranh giới. không cần đến người đặc biệt. Thế nên, lâu đài K. không thể đến, còn ngôi làng không cần đến K., không dung nạp K., dẫn đến, K. cô đơn giữa thế giới lâu đài và thế giới làng. Một logic nghiệt ngã của số phận khi con người bị ném vào nơi chốn thiếu vắng tình người.

Cho dù K. cố gắng thiết lập các mối quan hệ, cố gắng tạo dựng cho mình một chỗ đứng trong thế giới ấy. Nhưng cuối cùng, K. chẳng có gì cả ngoài bản thân. K. cô đơn trong một thế giới của riêng, K. gục ngã trong nỗ lực tìm kiếm sự thật và ý nghĩa của cuộc đời. Kafka đã thấy rõ nguyên nhân bị “lưu đày” của con người trong thế giới hiện đại: Trong mê cung của những thiết chế quyền lực mờ ám và phi lý được bày đặt ra như những cái bẫy, con người bị tước mất khả năng tìm hiểu và thiết lập quan hệ với thế giới một cách bình thường, một thế giới bi, hài. Con người đã đánh mất sợi dây dẫn đường, khiến cái tôi không thể nào kết giao, hòa nhập cộng đồng, và dần dần, họ tự thu mình vào những ốc đảo cô đơn. Con người cô đơn đi lang thang trong mê cung vắng ngắt của một thế giới nơi diễn ra những sự mô phỏng lô bịch báng bô của luật pháp.

Ở *Lâu đài*, nỗi cô đơn vẫn chưa phải là số phận tiền định của con người, nó là hệ quả của các mối quan hệ con người với con người, con người với thế giới. trong cái thế giới mê cung ấy, con người bị khước từ mọi quan hệ, bị chặn đứng mọi năng lực khám phá để tìm ra một thế giới ẩn đâu đó phía sau kia. Trong cái thế giới ấy, những mê cung trở nên vô hình, nó trở thành một cung cách hành chính, một cơ chế quan liêu hay một thế lực độc tài đè nén và tha hóa con người, biến họ trở thành một bóng ma dật dờ, những con rối phi cá tính.

Kafka đã nhận thức sâu sắc bản chất thời đại khi mà nạn độc tài, sự lừa dối, cái phi lí lên ngôi. Bản thể con người tan rã, con người sống cô đơn và lay lắt hơn bao giờ hết. Kafka thấu hiểu sâu sắc bản chất con người, qua đó ông bắn khoăn đến bản thể con người trong thế giới ấy và có cái nhìn giải thiêng những điều xấu xa ấy. Với *Lâu đài*, Kafka đã cho thấy cái nhìn bắn khoăn về bản thể con người. Con người trong sáng tác của Kafka luôn phải cõng trên mình cuộc sống, số phận sự nghiệt ngã của các thiết chế và nỗi áp bức của trách nhiệm. Cũng như nhiều nhân vật khác của Kafka, K. bị quăng vào Lâu đài mà ở đó K. bị tẩy chay, bị ruồng bỏ, luôn sống trong sự xoi mói, rình rập. Các mối quan hệ anh tạo lập đều bị cắt đứt, chặn đứng. K. bị đẩy ra khỏi các mối quan hệ ấy, nhưng các thế lực ấy vẫn không buông tha anh. Không thuộc về làng cũng chẳng thuộc lâu đài, dường như K. thuộc về cả hai, bởi chẳng ai buông tha K. và cũng chẳng ai thừa nhận K. Mọi hoạt động của K. diễn ra trong sự giám sát chặt chẽ của người dân, của lão chủ quán, của những gã giúp việc. Ngay cả tình yêu của K. với Frida cũng thực hiện trong sự giám sát của chúng, và một trong những gã đầy tớ hỗn xược ấy cũng cướp luôn người yêu Frida của K. Một thế giới hỗn độn của vô vàn sự phi lí và mê lộn. Nhân vật và cả người đọc đều dễ biết đâu là lối có thể đi.

Cô đơn, bị vùi dập đã là bất hạnh, và bất hạnh hơn là khi những nạn nhân ấy lại vô cùng nhạy cảm với mọi thứ đang diễn ra để có thể nhận biết, thấu hiểu một cách sâu sắc nỗi bất hạnh, ý thức sâu sắc quá trình hủy hoại và tự hủy hoại, ý thức được quá trình rơi vào lãng quên của mình. Giống với nhân vật của mình, Kafka cảm thấy bản thân đồng thời tồn tại trong nhiều môi trường. Có môi trường nơi mà cuộc đời ông trải qua trong những giới hạn của nó, nơi ông làm việc, giải trí, trò chuyện với bạn bè và vui vẻ với phụ nữ... Và một môi trường khác không thể tri nhận bằng mắt thường. Đó là thế giới của những ảo ảnh, của những nhân dạng bị tách khỏi thế giới hiện tồn, vật vờ, vô nghĩa. Những gì mà Kafka tri nhận trong cái thế giới hiện diện đều có tính lưỡng diện. Chúng vừa là chúng lại vừa là cái gì khác đầy bí ẩn và không thể nắm bắt. Với tư cách nghệ sĩ, Kafka thấy mình có nhiệm vụ thể hiện cho được các trạng thái cùng tồn tại của cái hiện thực đa diện. Trong con mắt của nhà văn, mọi hiện tượng đơn lẻ đều hàm chứa cái chung, cái phổ quát nào đó. Bằng khát vọng hướng đến cái chiều sâu của hiện thực đó, Kafka đã “lạ hóa”, đã đưa người đọc đến một thế giới đầy ác mộng, con người trở nên xa lạ trước bản thân và đồng loại. Những ám ảnh của con người hiện đại trước thế giới vốn phi lí và ngày càng phi lí hơn.

Lâu đài trong nghĩa biểu tượng của nó là một sự lãng quên thân phận, sự độc hành của con người trong quá trình tìm kiếm những ý nghĩa tồn vong của chính mình, và đó cũng là cách giải tỏa cô đơn. Ngay từ đầu, K. đã muốn vào lâu đài nhưng con đường chàng xuất phát rất dài và rất kì lạ là nó không dẫn K. đến ngọn đồi có lâu đài, cứ đến gần là nó như có ý vòng sang lối khác. Ẩn dụ “lâu đài” ở đây cũng có nghĩa nó tồn tại như một “luật pháp”, một thứ quyền uy trên cao. Nhưng nó không thể tiếp cận, không thể tìm gặp, nó tồn tại không cụ thể; khắp mọi nơi đều như có nó mà vẫn không có nó. K. được mời đến lâu đài làm việc, nhưng không sao vào được nơi đó. Kafka mô tả: “Chàng tiếp tục đi về phía trước, nhưng đường còn rất dài, hoá ra con đường chính của làng lại không dẫn lên quả đồi có lâu đài, mà chỉ dẫn đến gần đó, rồi như có ý, nó rẽ ngang, không bỏ xa Lâu đài mà cũng không dẫn đến gần. K. nóng lòng mong sao con đường sẽ hướng về phía lâu đài, vì thế, chàng tiếp tục đi... Chân ngập trong tuyết nên mỗi bước đi đều làm chàng mệt mỏi, ê chề. Mồ hôi vã ra, chàng bỗng dừng lại, không thể đi tiếp được” [3,33-34]. Từ nét nghĩa tượng trưng cho “pháp luật” đến đây ta thấy “lâu đài” đã chuyển vị, trở thành hình ảnh huyền thoại về một “tổ chức quyền lực quan liêu” với quyền năng vô hạn và sở hữu những sợi dây vô hình trói buộc cuộc đời con người một cách nghiệt ngã.

Nhưng tại sao K. đến lâu đài? Vì lâu đài đó còn là chân lí, là đức tin, là thượng đế mà con người muốn vươn đến trong nỗi cô đơn và bất lực, cầu mong sự cứu rỗi. Do các cách nhìn tích cực – tiêu cực về cùng một biểu tượng “lâu đài” nên Kafka đã tạo nên hiện tượng đa giọng điệu

trong tự sự và chúng không ngừng đối thoại nhau ở tầng sâu, dẫn đến các trạng thái tâm lý ngưỡng mộ hoặc giễu cợt. Đây là lối kể độc đáo mà không có nhà văn nào trên thế giới có thể thay thế Kafka.

Trong *Lâu đài*, những tình huống mang tính mỉa mai nhiều vô kể, nhưng mỉa mai nhất có lẽ là tình huống K. được lâu đài mời đến làm đặc điền. Nhiệm vụ đó gắn với nghề kiếm sống của K., là đo đạc đất đai. Thế nhưng, đọc hết tiểu thuyết người đọc không hề thấy K. thực hiện công việc của mình bao giờ và không hề tỏ ra lo âu chút nào cho sự “mất việc” đó. K. bị đẩy vào một thế giới mà mọi khuôn mẫu dường như được định sẵn, không cần phân ranh giới, không cần đến người đặc điền như K.. Từ một anh đặc điền, K. bơ vơ, lạc lõng giữa chốn lâu đài tôn nghiêm đã định vị. Trong thế giới lâu đài và phạm vi thuộc quyền lực của nó, không ai thừa nhận K., không ai dung nạp K. cho dù K. cố gắng thiết lập các mối quan hệ với bất kỳ ai trong làng, cũng như tìm mọi cách để được gặp các quan chức lâu đài. K. phải tự xoay xở tìm cho mình một chỗ đứng trong làng hoặc lâu đài, mong muốn mọi người thừa nhận nhưng mọi thứ đều đi ngược lại mong muốn của K. Sự bi đát của K. thực sự là ở chỗ, lâu đài tuy không thừa nhận anh nhưng cũng không buông tha anh. Ngôi làng và dân làng không dung nạp anh. K. bị hắt ra khỏi thế giới lâu đài và làng. K. cô độc giữa cuộc đời và lạc lối trong cái mê cung đầy ắp những phi lý ấy.

Kafka đã đặt nhân vật vào một nơi chốn kì quặc, một thế giới mê cung vây hãm con người. Nơi đó con người không thể dung hòa với cuộc sống. Họ chỉ còn là những cái bóng vật vờ, vô nghĩa, bị ném lên một hòn đảo hoang vu, không chút tình người. K. bộc lộ rõ trạng thái luôn cảm thấy mình đang bị bỏ rơi khi nói với thầy giáo trong làng: “Tôi có thể đến thăm anh được không, thầy giáo? Tôi sẽ ở lại đây lâu, vậy mà bây giờ đã cảm thấy mình bị bỏ rơi, tôi không thuộc về những người nông dân, cũng không thuộc về Lâu đài” [3,32]. Khi K. đến làng, nơi có toà lâu đài ẩn hiện và nói mình là người đặc điền được người ta mời đến làm việc trong lâu đài tức là cuộc sống của K. lúc đó có mục đích và hoài bão tốt đẹp. Nhưng rốt cuộc anh bị đẩy ra bên lề cuộc đời và đặc biệt, trong sự hỗn độn nhân sinh hậu hiện đại, đọc đến cuối tác phẩm người đọc vẫn không rõ lời K. nói về chuyện đặc điền và nỗi cô đơn liệu có đúng không vì cả hai khả năng đều không rõ ràng.

### 3. Kết luận

Kafka đã hiện hình sự tha hóa, nỗi lo âu, bất an, và tự đánh mất mình của con người trước những thiết chế quyền lực phi lý. Không được cộng đồng chấp nhận, K. cô đơn lạc loài trong cả ngôi làng và lâu đài. Để vượt thoát sự lãng quên của cộng đồng, K. nỗ lực kiến thiết các mối quan hệ, dù rằng những quan hệ ấy không đem đến cho K. lợi ích gì mà ngược lại nó tạo thêm sự phiền toái, khiến K. bất lực và càng cô đơn hơn. Vậy nên, dù có cố gắng đến đâu thì thân phận K. cũng không thể khá hơn, như thể anh đang giẫm chân một chỗ trong cái thế giới xa lạ và đầy thù nghịch. Dầu thế, nhân vật của Kafka ở trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng khát vọng vươn lên, vẫn muốn sống cuộc đời của chính mình.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Anh Đào và NNK, 1997. *Văn học phương Tây*. Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Lê Huy Bắc, 2018. *Franz Kafka – Người tẩy não nhân loại*. Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] Franz Kafka, 2012. *Lâu đài* (Trương Đăng Dung dịch). Nxb Văn học, Hà Nội.
- [4] Roy Pascal, 1982. *Kafka's narrators: A study of his stories and sketches*, Cambridge University press.

- [5] Julian Preece (ed), 2005. *The Cambridge Companion to Kafka*. Cambridge University Press.
- [6] James Rolleston (ed), 2002. *A companion to the Works of Franz Kafka*. Camden House, New York.
- [7] David Suchoff, 1994. *Critical Theory and the Novel (Mass Society and Cultural Criticism in Dickens, Melville, and Kafka)*. The University of Wisconsin Press.
- [8] Alan Udoff (ed), 1987. *Kafka and the Contemporary Critical Performance*, Indiana University Press.
- [9] Christopher Scott Wyatt, 2004. *Franz Kafka – Biography*, [www.tameri.com](http://www.tameri.com).
- [10] Nguyễn Thị Thắng, 2008. “Chi tiết biểu tượng trong sáng tạo nhân vật của Franz Kafka”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, volume 53, số 2, tr.13-19.
- [11] Đoàn Thị Việt Nga, 2012. “Giọng điệu trần thuật trong truyện ngắn Franz Kafka”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, volume 57, số 2, tr.51-57.
- [12] Nguyễn Thành Trung, 2016. *Độc Hóa thân, Lâu Đài của Kafka: sự loay hoay của kiếp người*. Báo Tuổi trẻ, nguồn: <https://tuoitre.vn/doc-hoa-than-lau-dai-cua-kafka-su-loay-hoay-cua-kiem-nguoi-1120639.htm>

## ABSTRACT

### Measuring profession and loneliness in *The Castle* of Franz Kafka

Duong Thi Anh Tuyen

*Faculty of Pedagogy, Quang Binh University*

*The castle* is a famous novel by Kafka. The work with the "castle" symbol that conveys many profound meanings about life. In which, the loss of identity and loneliness are two outstanding problems. In this work, Kafka differentiated K. became a figure representing him and of time. A man with a good desire to serve the community faces the rejection of his fellow man and is thrown to the side of the road like a futile. Even so, K. never stopped trying to communicate, not accepting the alienation. K. always wanted to be integrated, to be an ordinary person.

**Keywords:** *The castle*, Kafka, measuring profession, loneliness.